

Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, tiến vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

TS. LÊ ĐỨC HOÀNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: hoanbgtgw@gmail.com

Nhận ngày 22 tháng 12 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 1 năm 2025.

Tóm tắt: Lựa chọn con đường cách mạng vô sản của Mác - Lênin là sự lựa chọn của chính lịch sử dân tộc Việt Nam. Đi theo con đường đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giành những thắng lợi vĩ đại, mở ra nhiều kỷ nguyên mới phát triển về chất. Bởi vậy, bất luận trong hoàn cảnh nào, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đều một lòng quyết tâm bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng làm kim chỉ nam cho hành động tiến vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc với thắng lợi mới.

Từ khóa: cách mạng vô sản; nền tảng tư tưởng của Đảng; tiền đề tiên quyết; kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Abstract: The choice to follow the proletarian revolutionary path of Marxism-Leninism is a decision rooted in the very history of the Vietnamese nation. By pursuing this path under the leadership of the Communist Party, the Vietnamese people have overcome numerous difficulties and challenges, achieved monumental victories, and initiated new eras of qualitative development. Therefore, regardless of the circumstances, the entire Party, military, and people remain united in their determination to firmly protect the Party's ideological foundation, which serves as the guiding compass for action, leading the nation into a new era of empowerment with further triumphs.

Keywords: proletarian revolution; Party's ideological foundation; essential prerequisite; era of national empowerment.

1. Sự lựa chọn của chính lịch sử dân tộc Việt Nam

Trong khi chế độ xã hội phong kiến Việt Nam khủng hoảng trầm trọng thì thế lực đế quốc thực dân phương Tây đến gõ cửa xâm lược thuộc địa. Sau thời gian chinh phục bằng phương pháp khác không đạt mục đích, thực dân Pháp nổ súng chính thức xâm lược nước ta bằng vũ lực từ đầu tháng 9/1858. Lúc đầu là các phong trào đấu tranh nhằm bảo vệ độc lập (1858 - 1884), rồi đấu tranh giành lại độc lập (1884 - 1945) liên tiếp diễn ra. Trong đó, từ đầu thế kỷ XX, nhờ làn sóng Tân thư đem tư tưởng mới từ bên ngoài thổi vào Việt Nam, xuất hiện khuynh hướng cứu

nước mới⁽¹⁾.

Cụ Phan Bội Châu (1867 - 1940) lúc đầu muốn dựa vào Nhật để chống thực dân Pháp, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến, sau đó chuyển sang tư tưởng dân chủ cộng hòa và cuối cùng hướng theo Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917⁽²⁾. Cụ Phan Châu Trinh (1872 - 1926) đề cao dân quyền và muốn dựa vào Pháp để đánh phong kiến; chủ trương canh tân đất nước, viết nhiều sách, báo, văn thơ, đi diễn thuyết tuyên truyền, cổ động tư tưởng mới, khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh⁽³⁾; có sự phối hợp với lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc giai đoạn ở Pháp. Nguyễn An Ninh (1900 - 1943), từ khi ở Pháp giai đoạn

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

1918 - 1922, cùng một số trí thức tiên bộ (Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường, Nguyễn Thế Truyền) tích cực hợp tác với Nguyễn Ái Quốc; khi về nước, tích cực viết sách, báo, văn thơ, đi diễn thuyết, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, cổ động cách mạng, thức tỉnh thanh niên⁽⁴⁾. Nguyễn An Ninh được đánh giá là người có nhiều đóng góp truyền bá tư tưởng vô sản ở Việt Nam, người đầu tiên dịch Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản đăng báo chí ở Việt Nam trước năm 1930⁽⁵⁾.

Mặc dù phong trào đấu tranh cách mạng nửa cuối thế kỷ XIX đến trước khi thành lập Đảng năm 1930 thể hiện tiếp nối truyền thống anh dũng của dân tộc ta chống giặc ngoại xâm nhưng đều thất bại, chủ yếu vì thiếu đường lối phù hợp, thiếu tổ chức vững mạnh, thiếu lực lượng tiên phong. Đất nước ta vẫn chìm trong "màn đêm đen tối", nhân dân ta vẫn làm than nô lệ, đòi hỏi khẩn thiết con đường cứu nước vừa giải phóng dân tộc, đồng thời giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Không ai khác, đáp ứng được yêu cầu ấy của dân tộc Việt Nam chính là Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Để làm được điều vĩ đại đó, Nguyễn Ái Quốc trải qua 10 năm tìm kiếm, lựa chọn, thể hiện qua các bước sau:

1) Người nhận thấy cụ Phan Bội Châu hy vọng Nhật Bản giúp đỡ để đánh đuổi thực dân Pháp, "chẳng khác gì đưa hổ cửa trước, rước beo cửa sau"; cụ Phan Chu Trinh dựa vào Pháp để chống phong kiến, "chẳng khác gì đến xin giặc rủ lòng thương"; cụ Hoàng Hoa Thám trực tiếp đấu tranh chống thực dân Pháp, nhưng "còn nặng cốt cách phong kiến"⁽⁶⁾.

2) Người tìm hiểu Cách mạng Bắc Mỹ với bản Tuyên ngôn độc lập năm 1776 của Hoa Kỳ, nhận thấy "Mỹ tuy rằng cách mệnh thành công đã hơn 150 năm nay, nhưng công nông vẫn cứ cực khổ, vẫn cứ lo tính cách mệnh lần thứ hai"; Đại cách mạng Pháp 1789 với bản Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền nổi tiếng, nhưng "cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước đoạt công nông,

ngoài thì nó áp bức thuộc địa"⁽⁷⁾.

3) Người lựa chọn và quyết đưa dân tộc Việt Nam đi theo Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 vì: "Lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế"; nó "giống như mặt trời chói lọi, chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất, mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc và cả loài người"⁽⁸⁾; "Thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là thành công và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc, tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam"⁽⁹⁾.

4) Người tuyên bố rằng: "Ngon đước lý luận Mác - Lênin và kinh nghiệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường cách mạng Việt Nam"; nên "muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản"; "bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin"⁽¹⁰⁾; "chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ"⁽¹¹⁾.

Quyết định đưa dân tộc đi theo con đường cách mạng vô sản, tạo nên bước ngoặt cho cách mạng Việt Nam. Tiếp đó, với vai trò chủ đạo của Nguyễn Ái Quốc, chủ nghĩa Mác - Lênin không ngừng truyền bá về Việt Nam, chuẩn bị các điều kiện về tư tưởng, lý luận, tổ chức, cán bộ, rồi triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 2/1930; thông qua Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt và Điều lệ vắn tắt của Đảng do Người soạn thảo, xác định rõ đường lối cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, mở ra bước ngoặt vĩ đại, chấm dứt sự khủng hoảng đường lối cứu nước, tạo ra nhân tố trung tâm, quy tụ sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

dưới sự lãnh đạo của Đảng; đưa cách mạng Việt Nam, vượt qua mọi thác ghềnh, giành những thắng lợi vĩ đại. Điều đó càng minh chứng sự lựa chọn đó phù hợp với xu thế và nội dung của thời đại; xuất phát từ sự chuyển biến tình hình chính trị - kinh tế - xã hội trong nước; từ chính sự thất bại của các phong trào yêu nước và bế tắc về đường lối cách mạng; khẳng định "đối với nước ta, không còn con đường nào khác để có độc lập dân tộc thực sự và tự do hạnh phúc cho nhân dân"⁽¹²⁾.

2. Kiên quyết bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng - nhiệm vụ xuyên suốt lịch sử cách mạng Việt Nam

Từ khi xuất hiện giai cấp, có bóc lột, bất công, nhân loại tiến bộ khát vọng cuộc sống công bằng, bình đẳng. Khát vọng đó, ước mơ đó tồn tại dai dẳng qua hàng chục thế kỷ, những vẫn là không tưởng, vì chưa tìm ra cách thức biến nó thành hiện thực. Mãi đến khi C.Mác và Ph.Ăngghen tổng kết thực tiễn, có kế thừa và bổ sung, phát triển, nâng tầm trong điều kiện lịch sử nửa đầu thế kỷ XIX, công bố bản Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản tại Luân Đôn (Anh) vào tháng 2/1848, đánh dấu sự ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học. Dưới ánh sáng lý luận Mác - Ăngghen, phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản làm nên Công xã Pari năm 1871 - Nhà nước kiểu mới. Tuy tồn tại 72 ngày (18/3/1871 - 28/5/1871), nhưng V.I.Lênin đánh giá, "Công xã Pari là kiểu mẫu vĩ đại nhất của phong trào vô sản trong thế kỷ XIX" và "tất cả chúng ta đều dựa vào kinh nghiệm của Công xã"⁽¹³⁾. Trong khi đó, Hồ Chí Minh rút ra năm bài học quý: 1) Dân chúng công nông là gốc cách mệnh. 2) Cách mệnh thì phải có tổ chức rất vững bền mới thành công. 3) Dân khí mạnh thì quân lính, súng ống nào cũng không chống lại. 4) Đàn bà, trẻ con cũng giúp làm việc cách mệnh được nhiều. 5) Cách mệnh Pháp hy sinh rất nhiều người mà không sợ nên chúng ta muốn làm cách mệnh thì cũng không nên sợ phải hy sinh⁽¹⁴⁾.

Tiếp đó, lãnh tụ V.I.Lênin hoạt động tích cực, sáng tạo, phát triển học thuyết Mác - Ăngghen, vận dụng vào thực tiễn, làm nên thắng lợi Cách mạng Tháng Mười năm 1917 vĩ đại và năm 1922 nhà nước Liên Xô ra đời. Chủ nghĩa xã hội theo cách gọi của bọn phản động, đế quốc từ "một bóng ma ám ảnh châu Âu" trở thành "một hiện thực sinh động". Từ khi Cách mạng Tháng Mười giành thắng lợi, những người Bôn-sê-vích Nga phải kiên cường đấu tranh chống lại các thế lực phản động, cơ hội, cải lương vu cáo việc "đảo chính", "tiếm quyền", xuyên tạc bản chất cách mạng, chuyên chính vô sản, dân chủ vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin; phủ nhận bản chất cách mạng Tháng Mười Nga; thực hiện âm mưu "điển biến hòa bình: hòng phá hủy chế độ xã hội chủ nghĩa từ bên trong"⁽¹⁵⁾. Nhưng V.I.Lênin rất cảnh giác và chỉ rõ: "kẻ thù của chế độ xã hội chủ nghĩa luôn chủ trương biến những khẩu hiệu dân chủ, tự do thành khẩu hiệu nhằm lật đổ chính quyền Xô viết"⁽¹⁶⁾. Tuy vậy, ý nghĩa Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 và thành tựu xây dựng Chủ nghĩa xã hội của Liên Xô vẫn luôn khẳng định, ngày càng thúc đẩy, làm cho chủ nghĩa xã hội mở rộng sang Đông Âu, châu Á, châu Mỹ Latinh, sau này trở thành hệ thống thế giới.

Với Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc từ tháng 7/1920 tại Pháp đã đọc Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin, rồi tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp tháng 12/1920, bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản, tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản đầu tiên của Việt Nam. Từ đây, đánh dấu chủ nghĩa Mác - Lênin được Việt Nam tiếp nhận để sau đó cùng với tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, kim chỉ nam cho hành động. Về chủ nghĩa của Đảng và Đảng cách mạng, từ khi hoạt động ở Quảng Châu Nguyễn Ái Quốc đã đề cập, Đảng cách mạng được vũ trang bằng học thuyết Mác - Lênin, phấn đấu để giải phóng dân tộc,

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

loài người, giai cấp cần lao. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam⁽¹⁷⁾. Bởi vậy, một mặt cần làm cho nền tảng tư tưởng của Đảng ngày càng bám rễ, thấm sâu, lan tỏa trong xã hội Việt Nam, đồng thời kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Từ trong quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về nước, chuẩn bị các điều kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tiến hành bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong điều kiện chưa giành được chính quyền cách mạng, chưa trở thành Đảng cầm quyền, chủ yếu phải hoạt động bí mật, Đảng ta đã kiên quyết đấu tranh với các thế lực phản động, thù địch, bảo vệ và làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin không ngừng lan tỏa, thấm sâu vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Thời kỳ 1945 - 1954, Đảng ta chủ yếu đấu tranh phản bác các tư tưởng chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin và phá hoại đường lối cách mạng dân tộc dân chủ ở Việt Nam; tư tưởng phản động trong giai cấp địa chủ, tư sản và một số phần tử trong "Mặt trận Quốc gia liên hiệp" có ý đồ thành lập "Cộng hòa tự trị Nam Kỳ" Thời kỳ 1954 - 1975, Đảng ta đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc, bôi đen, đòi xét lại chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời đấu tranh chống tư tưởng sai lầm, "tả khuynh" trong cải cách ruộng đất, biểu hiện sai lầm của nhóm "Nhân văn - Giai phẩm", tư tưởng bi quan, sợ hy sinh gian khổ, sợ kháng chiến lâu dài; phản bác các luận điệu vu khống "miền Bắc xâm lược miền Nam". Thời kỳ 1975 - 1985, Đảng ta đấu tranh chống lại các âm mưu phá hoại về tư tưởng - văn hóa xã hội chủ nghĩa; đấu tranh với tư tưởng tiêu cực, hoang mang, hoài nghi về chế độ xã hội chủ nghĩa và các hiện tượng tiêu cực trong hoạt động kinh tế - xã hội; kiên quyết, chủ động đập tan âm mưu, thủ đoạn "chiến tranh tâm lý"

và tư tưởng bi quan, thất vọng trước tình hình khó khăn của đất nước và sự khủng hoảng của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, Đông Âu.

Thời kỳ đổi mới đất nước, Đảng ta tiếp tục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn, hoạt động "diễn biến hòa bình" và các biểu hiện chủ nghĩa xét lại, chủ nghĩa cơ hội trôi dạt (1989 - 1991); bảo vệ thành tựu, tiền đề của xã hội chủ nghĩa hiện thực; đấu tranh với các âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước, cách mạng Việt Nam. Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động ráo riết chống phá, đẩy mạnh tuyên truyền xuyên tạc, bóp méo, phủ nhận giá trị Cách mạng Tháng Mười Nga 1917, gián tiếp phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng ta; phủ nhận vai trò, sứ mệnh giai cấp công nhân và mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; lợi dụng vấn đề "tự do ngôn luận, dân chủ, nhân quyền" để chống phá Đảng, nhà nước, chế độ ta⁽¹⁸⁾.

Trong bối cảnh đó, Bộ Chính trị Khóa XII ban hành Nghị quyết số 35 - NQ/TW ngày 22/10/2018 nhấn mạnh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là "bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước". Theo đó, lực lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay là tổng hợp sức mạnh cả hệ thống chính trị, của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Trong đó, lực lượng nòng cốt là tuyên giáo, quân đội, công an và thông tin - truyền thông. Từ trung ương đến địa phương thiết lập bộ máy chuyên trách là Ban Chỉ đạo 35. Ngày 25/7/2024, Bộ Chính trị Khóa XIII ban hành Kết luận số 89 - KL/TW về tiếp tục tăng cường thực hiện Nghị quyết số 35 - NQ/TW, quán triệt đầy đủ, sâu sắc

hơn về tầm quan trọng, bổ sung đội ngũ các nhà nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị là một lực lượng nòng cốt, nhân mạnh 08 nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bất luận hoàn cảnh nào đều phải kiên quyết bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, vì công tác này liên quan trực tiếp đến cơ sở lý luận ra đời, tồn tại của Đảng ta; sự sống còn của chế độ, lợi ích quốc gia - dân tộc, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng không tách rời cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Do đó, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là điều kiện tiên quyết, tiền đề vững chắc đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình.

3. Vững tin tiến vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam

Chủ nghĩa Mác - Lênin áp dụng vào thực tiễn, tạo nên chủ nghĩa xã hội hiện thực, từ một nước Liên Xô nằm giữa vòng vây của kẻ thù đế quốc, vẫn kiên cường xây dựng chế độ mới, đạt nhiều thành tựu to lớn, chiến đấu chống chủ nghĩa phát xít (1941 - 1945), giúp đỡ cách mạng thế giới, rồi trở thành hệ thống thế giới, biểu hiện tương đối rõ nét, toàn diện về tính ưu việt, đóng góp to lớn đối với nhân loại. Chủ nghĩa xã hội hiện thực những năm 50, 60, 70 của thế kỷ XX tồn tại như một lực lượng hùng hậu trên vũ đài quốc tế, cổ vũ và thúc đẩy sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội. Từ cuối thập niên 70 đến năm 1991, do nguyên nhân chủ quan và khách quan, xã hội chủ nghĩa hiện thực lâm vào khủng hoảng, dẫn đến tan rã mô hình ở Liên Xô và sụp đổ ở Đông Âu. Song, một số nước chủ nghĩa xã hội còn lại tiến hành cải cách, đổi mới, thoát khỏi khủng hoảng và vươn lên

phát triển, đạt nhiều thành tựu to lớn, tiêu biểu như Việt Nam và Trung Quốc. Các nước như Cuba, Triều Tiên, Lào tuy chậm, nhưng trong bối cảnh hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa, đang có điều chỉnh nhất định để phát triển, đi lên.

Ở Việt Nam, Đảng ta từ ngày mới ra đời đã gương cao ngọn cờ cách mạng, đoàn kết, lãnh đạo toàn dân đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, soi đường dẫn lối cho nhân dân ta vững bước tiến lên con đường thắng lợi⁽¹⁹⁾. Gần 95 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn thể dân tộc Việt Nam luôn tin tưởng, một lòng quyết tâm phấn đấu, cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, làm nên những thắng lợi vĩ đại, đó là: (1) Cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi, đập tan ách thống trị của thực dân Pháp, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; (2) Thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đỉnh cao là Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 và chống đế quốc Mỹ xâm lược, với Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế; (3) Thắng lợi của gần 40 năm công cuộc đổi mới đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội với nhận thức, tư duy mới đúng đắn, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, gặt hái thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Đi liền với những thắng lợi vĩ đại đó, mở ra cho dân tộc Việt Nam những kỷ nguyên mới, thể hiện sự phát triển nhảy vọt về chất, đó là⁽²⁰⁾: (1) Kỷ nguyên độc lập, tự do, xây dựng chủ nghĩa xã hội (1930 - 1975), với mục tiêu sống còn của dân tộc Việt Nam là phải xóa bỏ chế độ áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến, trở thành một quốc gia độc lập, tiến lên xây dựng chế độ xã hội mới. Dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, dân tộc Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu chiến lược; (2) Kỷ nguyên thống nhất đất nước, đổi mới, phát triển (1975 - 2025), với mục tiêu

hàng đầu của dân tộc Việt Nam là phải chiến thắng đói nghèo, lạc hậu, thoát ra khỏi tình trạng một nước nghèo, kém phát triển, nâng cao đời sống nhân dân, tạo lập vị thế quốc tế xứng đáng. Sau gần 50 năm đất nước thống nhất, 40 năm đổi mới, Việt Nam đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, chưa bao giờ đất nước có cơ đồ, vị thế, sức mạnh và uy tín quốc tế như ngày nay⁽²¹⁾. (3) Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam có thời điểm mở đầu từ Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Đích đến của kỷ nguyên này là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu, với ưu tiên hàng đầu là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao⁽²²⁾.

Mục tiêu kỷ nguyên vươn mình của dân tộc là sự tích hợp ở trình độ, tầm cao và bối cảnh mới về mục tiêu của những kỷ nguyên trước, phản ánh sự phát triển về chất của mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Do vậy, cần nhận thức đây là kỷ nguyên đột phá, phát triển tăng tốc trên tất cả các lĩnh vực, đưa dân tộc Việt Nam lên tầm cao mới, tiến cùng thời đại, tiến hành đồng thời, thắng lợi **đột phá kép**⁽²³⁾. Điều kiện tiên quyết để thực hiện thắng lợi mục tiêu đó, phải kiên định và kiên quyết bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới đất nước với tinh thần không ngừng sáng tạo; tránh chủ quan, duy ý chí; không đề chủ nghĩa giáo điều, bảo thủ kim trói tư duy, nhận thức của chúng ta.

Để thực hiện điều đó, cần có đột phá về tư duy, nhận thức đúng đắn hơn, khoa học hơn quy luật xây dựng chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; xác định rõ hơn đặc trưng

chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và có lộ trình, bước đi cụ thể hơn. Cần chú ý chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cập nhật **hoi thờ** của thời đại chúng ta **vào** chủ nghĩa Mác - Lênin, bởi vì Người từng căn dặn: **Dù sao thì cũng không thể cầm bô sung cơ sở lịch sử của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được và Tùy hoàn cảnh mà các dân tộc phát triển theo con đường khác nhau**⁽²⁴⁾... Đối với nước ta, **làm cho nước Việt Nam độc lập, thống nhất thực sự, thực hiện chế độ dân chủ mới, tiến tới chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản**⁽²⁵⁾; **phải thiết thực đi từng bước, phải tiến vững chắc... Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế. Phải chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái**⁽²⁶⁾.

Dù con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa vận động qua những thăng trầm, còn nhiều gập ghềnh, khúc khuỷu, nhưng tỏ rõ tính ưu việt, phù hợp xu thế thời đại và nguyện vọng của đại đa số nhân dân lao động về công bằng, tiến bộ xã hội. Với bản chất, lý tưởng, mục tiêu tốt đẹp của chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, nhân loại cần phải và nhất định sẽ phải tiến đến. Trong khi chủ nghĩa tư bản phải trải qua 300 năm mới xác lập ở phạm vi thế giới, thì chủ nghĩa xã hội hiện thực chưa đầy 50 năm đã trở thành hệ thống thế giới và đến nay mới hơn 100 năm tồn tại, nên chúng ta cần kiên trì, vững tin vào thắng lợi ở tương lai. Đó là cơ sở thực tiễn rõ ràng để dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn thể dân tộc Việt Nam kiên trì sự nghiệp đổi mới, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, quyết bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, tiếp tục đưa đất nước đạt thành tựu to lớn ở kỷ nguyên mới.

Tự hào về những chiến công hiển hách trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, đặc biệt là những thắng lợi vĩ đại của dân tộc Việt Nam nhờ sự lãnh đạo của Đảng ta, nhìn vào thành tựu và đóng góp của chủ nghĩa xã hội hiện

thực trên thế giới, chúng ta càng có cơ sở tin tưởng, quyết tâm tiến bước theo con đường cách mạng vô sản. Đón Xuân Ất Ty - 2025, kỷ niệm 95 năm thành lập và chào mừng Đại hội Đảng các cấp sẽ thêm dịp để mỗi chúng ta ôn lại những chặng đường vẻ vang, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng; thêm biết ơn và trân quý công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; thêm phấn khởi trước đổi thay từng ngày của đất nước và tự hào, phát huy truyền thống quý báu, bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Đây cũng là đợt sinh hoạt chính trị có ý nghĩa sâu sắc để chúng ta nhìn lại quá khứ, đánh giá thành tựu và hạn chế, nghiêm túc kiểm điểm và có giải pháp sửa chữa khuyết điểm, khắc phục hạn chế, tạo sức mạnh bước tới tương lai. Mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân Việt Nam ở trong và ngoài nước càng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, nguyện một chí hướng đi theo Đảng; chung sức đồng lòng nỗ lực phấn đấu, tạo thêm thắng lợi vĩ đại ở kỷ nguyên vươn mình của dân tộc./

(1) Phan Bội Châu với phong trào Đông du, Phan Châu Trinh với phong trào Duy tân, Lương Văn Can với phong trào Đông Kinh nghĩa thực; khởi nghĩa nông dân Yên Thế của Hoàng Hoa Thám, khởi nghĩa Yên Bái do Nguyễn Thái Học lãnh đạo cùng hàng chục cuộc khởi nghĩa lớn nhỏ khác diễn ra trên cả nước từ đầu thế kỷ XX đến đầu năm 1930.

(2) Theo tác giả Trần Huy Liệu (1956): *Lịch sử Việt Nam cận đại*, tập 3, Ban nghiên cứu văn sử địa, tr.36. Trong tác phẩm *Chủ nghĩa xã hội* (viết khoảng năm 1928, xuất bản năm 1946), Cụ Phan Bội Châu đánh giá cao chủ nghĩa Mác - Lênin và coi chủ nghĩa xã hội xuất hiện là một tất yếu lịch sử; phân tích về ba giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa bao gồm: thời kỳ nghiên cứu xã hội chủ nghĩa, thời kỳ thực hành xã hội chủ nghĩa, thời kỳ xã hội chủ nghĩa thành công

(3) *Khai dân trí*: bỏ lối học tầm chương trích cú, bài trừ hủ tục xa hoa; mở trường dạy chữ Quốc ngữ và kiến thức khoa học kỹ thuật *Chấn dân khí*: thức tỉnh tinh thần tự lực, tự cường, giác ngộ được quyền lợi và nghĩa vụ của mình, thoát khỏi tư tưởng phong kiến. *Hậu dân sinh*: chăm lo phát triển kinh tế, khai hoang, lập hội buôn, sản xuất hàng

nội địa hóa.

(4) Viết 145 bài báo, 2 bài diễn thuyết, 7 cuốn sách và 1 bài thơ.

(5) Đăng báo La Cloche fêlée (Chuông rề) từ số 53 ngày 26/3/1926 đến số 60 ngày 2/4/1926.

(6) Trần Dân Tiên (1974), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, 1975, tr.12-13.

(7), (9), (11), (14), (17) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, T.2, tr.291, 296, 304, 289, 297, 304, 289.

(8) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.15, tr.387.

(10), (19) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.12, tr.30, 69, 401.

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Sự thật, tr.109.

(13) V.I. Lênin (1979), *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, T.9, tr 414.

(15) Nguyễn Trọng Chuẩn (1997), *Cách mạng tháng Mười và ý nghĩa thời đại của nó*, Nxb. CTQG, tr.98-99.

(16) Nguyễn Trọng Chuẩn (1997), *Cách mạng tháng Mười và ý nghĩa thời đại của nó*, Nxb. CTQG, tr.103.

(18) Hội đồng Lý luận Trung ương (2014), *Luận cứ phê phán các quan điểm sai trái, thù địch*, Nxb. CTQG, tr.7-23.

(20) Hiện nay còn quan điểm khác nhau về số lượng và tên gọi các kỷ nguyên của dân tộc Việt Nam tính từ ngày có Đảng lãnh đạo, nhưng ở bài viết này chúng tôi đồng tính với quan điểm của GS, TS. Phùng Hữu Phú (nguyên Phó trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương) và PGS, TS. Nguyễn Viết Thảo (nguyên Phó Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh).

(21) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG, T.1, tr.104.

(22) Bài phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm, ngày 31/10/2024, tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

(23) GS.TS Phùng Hữu Phú cho rằng, cần phải đột phá đi thẳng vào hiện đại, vào những lĩnh vực công nghệ cao, đặc biệt là công nghệ số mà Việt Nam có lợi thế; vào quản trị quốc gia hiện đại trên nền tảng chính phủ số, xã hội số, công dân số, tạo sự phát triển vượt bậc về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Đó còn là đột phá trong việc giải quyết triệt để những điểm nghẽn, yếu kém, hạn chế, khó khăn đang kìm hãm, cản trở sự phát triển của đất nước.

(24) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.1, tr.509.

(25) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.8, tr.293, 216.

(26) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sđd, T.13, tr.70.